ỦY BAN NHÂN DÂN **XÃ CẨM HÀ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 654 /ĐA-UBND	*Cẩm Hà, ngày 06 tháng 12 năm 2024*

ĐỀ ÁN
Sản xuất vụ Xuân 2025

Phần I.
ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ SẢN XUẤT VỤ XUÂN 2024

I. Kết quả đạt được.

1. Diễn biến thời tiết trong vụ Xuân 2024

Sản xuất vụ Xuân 2024, các trà lúa gieo cấy trước Tết nguyên đán gặp thời tiết không thuận lợi: đặc biệt từ ngày 23-25/01/2024 có 01 đợt rét đậm, rét hại, nhiệt độ phổ biến 10-13^{0}C, cây lúa sinh trưởng phát triển chậm; Từ tháng 2 đến tháng 4 thời tiết rất thuận lợi, nền nhiệt độ dao động từ 22-30^{0}C, số giờ nắng cao, có mưa rào xen kẻ thuận lợi cho quá trình sinh trưởng và phát triển của cây trồng. Trong tháng 4, giai đoạn lúa trổ bông tập trung, có 02 đợt nắng nóng (từ ngày 13-17/4, từ ngày 26-29/4/2024) nhiệt độ phổ biến 38-40^{0}C, một số nơi nhiệt độ cao trên 41^{0}C, cùng với gió tây nam gây ra hiệu ứng phơn làm độ ẩm không khí giảm thấp trùng vào quá trình phơi mau của lúa.

2. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành:

Thực hiện Đề án số 4556 /ĐA-UBND ngày 12 tháng 12 năm 2024 về việc sản xuất vụ Xuân năm 2024 của UBND huyện Cẩm Xuyên và các văn bản, công văn, chỉ thị của UBND huyện, phòng nông nghiệp huyện Cẩm Xuyên. Để lãnh đạo chỉ đạo sản xuất vụ Xuân 2024 thắng lợi, UBND xã đã ban hành đề án số 457/ĐA- UBND ngày 21 tháng 12 năm 2024 triển khai đến tận thôn xóm và thành lập ban chỉ đạo ở xã. Thông báo đến tận nhân dân các công văn, hướng dẫn của cấp trên và kịp thời ban hành 5 công văn chỉ đạo.

3. Kết quả sản xuất:

3.1. Trồng trọt:

- Về lúa: Tổng diện tích gieo cấy lúa vụ Xuân 2024 là 265ha, đạt 100% kế hoạch, năng suất đạt 62,2 tạ/ha, sản lượng đạt 1648,3 tấn, tăng 4,5 tấn so với vụ Xuân năm 2023.

- Về Cây trồng cạn: Diện tích lạc 4,1ha, năng suất 30tạ/ha, sản lượng đạt 12,4 tấn, Ngô 2,8ha năng suất 28,5 tạ/ha sản lượng 8 tấn, Đậu 5,31 ha, năng suất 10,8 tạ/ha, sản lượng 5,8 tấn. Rau các loại 18,8 ha, năng suất 115,2 tạ/ha, sản

lượng đạt 217,1 tấn, khoai lang 2,82 ha năng suất 84,54 tạ/ha, sản lượng đạt 23,84 tấn.

Công tác điều hành nước phục vụ sản xuất được đảm bảo, chủ động trong công tác bảo vệ thực vật đã dự tính, dự báo kịp thời để tổ chức phòng trừ các loại sâu bệnh nhằm hạn chế thiệt hại trong sản xuất. Hoạt động quản lý nhà nước về kinh doanh vật tư nông nghiệp, an toàn thực phẩm được tăng cường, phối hợp với đội quản lý thị trường huyện tổ chức kiểm tra 100% cơ sở kinh doanh, đồng thời bổ cứu và nhắc nhở một số hộ thiếu các điều kiệm kinh doanh nhằm lập lại trật tư kinh doanh trên địa bàn xã theo đúng quy định của nhà nước, tổ chức ký cam kết đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm theo Thông tư 51 của Bộ Nông nghiệp và PTNT cho 6 đơn vị thôn xóm.

- Thời vụ: Chấp hành cơ bản theo khung lịch thời vụ chỉ đạo của tỉnh, của huyện.

Chia thành 02 trà:

Trà 1 – Bắt đầu gieo từ ngày 12/01/2024 (từ ngày 02/12/2023 âm lịch) Diện tích gần 1ha giống lúa ST25 tại thôn Tiến Thắng và một số diện tích N98

Trà 2 – bắt đầu gieo từ ngày 25-30/01/2024 (15 – 20/12/2023 âm lịch). Gồm các loại giống Khang dân 18, Khang dân đột biến, VNR10, Bắc Thịnh, Hana số 7, ADI 168, RVT ....

Thời gian lúa trổ, bắt đầu từ ngày 10/4/2024, trổ tập trung từ ngày 15-20/4/2024 (sớm hơn so với cùng kỳ đến 7 ngày), bắt đầu thu hoạch (02/5/2024), kết thúc thu hoạch ngày 20/5/2024.

- Cơ cấu giống:

+ Những giống ổn định về năng suất, chất lượng tiếp tục bố trí sản xuất tại các vùng đất tốt, đủ nước, thâm canh cao: KDĐB, KD18, Bắc Thịnh, RVT, Xuân mai 12.

+ Nhóm giống có năng suất cao, triển vọng: HD11, VNR10, VNR20, Hương Thanh 8, Hana số 7, BQ, đưa vào sản xuất tập trung một số vùng.

- Tình hình dịch hại:

+ Ốc Bươu vàng: Tập trung gây hại vùng sâu diện tích nhiễm thời kỳ lúa mới gieo.

+ Bệnh đạo ôn: Bệnh đạo ôn lá bắt đầu phát sinh từ đầu tháng 3, cao điểm gây hại vào trung tuần tháng 3 đến cuối tháng 3 trùng vào cuối thời kỳ đẻ nhánh. Các giống nhiễm đạo ôn: giống HT1, Khang dân 18, VNR20, ADI 168, ...

+ Bệnh khô vằn: Tập trung giai đoạn lúa phân hóa đòng.

+ Đốm nâu: Bệnh xuất hiện trên các diện tích bón phân muộn

+ Rầy nâu: Rầy xuất hiện mật độ cao vào thời kỳ lúa chín sáp.

Đánh giá chung: sản xuất lúa vụ Xuân 2024, được đánh giá là vụ được mùa toàn diện:

(1) Công tác lãnh đạo chỉ đạo quyết liệt của cả hệ thống chính trị, trong việc chỉ đạo tuân thủ lịch thời vụ.

(2) Sâu bệnh phát triển dưới mức bình quân nhiều năm, các đối tượng dịch hại chủ yếu như bệnh đạo ôn cổ bông không phát sinh thành dịch.

(3) Thời tiết vụ Xuân 2024, cơ bản thuận lợi cho các đối tượng cây trồng sinh trưởng phát triển, đặc biệt giai đoạn lúa trổ tập trung.

(4) Cơ cấu bộ giống lúa gọn so với nhiều năm , cơ bản người dân sử dụng phẩm cấp giống từ xác nhận 1 trở lên.

3.2. Nuôi trồng thủy sản.

Tổng diện tích nuôi trồng thủy sản 7 ha, trong đó diện tích nuôi tôm 4,5 ha, và 2,5 ha cá nước ngọt tại các hộ.

II. Tồn tại, hạn chế:

- Giá cả vật tư đầu vào (giống, phân bón) tăng cao ảnh hưởng đến khả năng đầu tư thâm canh của người dân.

- Tâm lý người dân đang còn tư duy "Lúa vụ Xuân để ăn cả năm" dẫn đến thiếu quyết liệt trong áp dụng giải pháp sử dụng thuốc bảo vệ thực vật xử lý bệnh đạo ôn giai đoạn trên cổ bông và trong quá trình xử lý thuốc chưa tuân thủ nguyên tắc "4 đúng" về sử dụng thuốc bảo vệ thực vật.

- Sản xuất đang mang tính nhỏ lẻ tự cung tự cấp nên chưa thực hiện được việc liên kết với doanh nghiệp trong sản xuất và bao tiêu sản phẩm.

- Kết quả hấp thu một số nội dung chính sách hỗ trợ về nông nghiệp, nông thôn đạt khá thấp, đặc biệt kết quả thực hiện chính sách bảo vệ phát triển, phát triển đất trồng lúa theo Nghị định 62/2019/NĐ-CP ngày 11/7/2019 của Chính phủ về nội dung hỗ trợ giống mới, tiến bộ khoa học kỹ thuật.

Phần II. TRIỂN KHAI SẢN XUẤT VỤ XUÂN 2025

I. NHẬN ĐỊNH THỜI TIẾT VÀ THUẬN LỢI KHÓ KHĂN

1. Nhận định thời tiết

Theo dự báo của Đài Khí tượng thủy văn Hà Tĩnh, dự báo thời kỳ từ tháng 11/2024-01/2025, ENSO có khả năng chuyển sang trạng thái La Nina với xác suất 60-70%. Không khí lạnh có khả năng hoạt động mạnh trong tháng 12/2024-01/2025 và gây ra các đợt rét đậm, rét hại. Nhiệt độ trung bình tháng 12/2024-01/2025 phổ biến ở mức xấp xỉ so với TBNN cùng thời kỳ. Xu thế khí tượng từ tháng 02-4/2025: Dự báo hiện tượng ENSO duy trì ở trạng thái La Nina yếu đến khoảng tháng 3-4/2025 với xác suất khoảng 50-60%; KKL tiếp tục hoạt động mạnh trong tháng 02/2025 gây ra các đợt rét đậm, rét hại trên diện rộng ở các tỉnh miền Bắc; nhiệt độ trung bình từ tháng 02 - 4/2025 ở mức xấp xỉ so với

TBNN; riêng tháng 3/2025 có khả năng cao hơn từ 0,5-1,0^{0}C so với TBNN cùng thời kỳ.

2. Thuận lợi.

- Có sự quan tâm vào cuộc mạnh mẽ của cấp uỷ Đảng, chính quyền và các ban ngành, đoàn thể từ xã đến thôn để tập trung chỉ đạo cũng như có các cơ chế, chính sách của trung ương, tỉnh, huyện để khuyến khích, đưa nhanh các tiến bộ khoa học kỷ thuật áp dụng vào sản xuất.

- Sản xuất vụ Xuân được mùa toàn diện, giá bán cao hơn so với các năm trước, là năm thứ 4 liên tiếp được mùa, được giá tạo tâm lý yên tâm cho người dân đầu tư thâm canh.

- Giá cả một lúa tăng đáng kể so với những năm trước cùng với đó một năm năng suất, sản lượng đạt cao tạo tâm lý yên tâm cho người dân đầu tư thâm canh.

- Cơ giới trong nông nghiệp ngày được ứng dụng rộng rãi (làm đất, thu hoạch, vận chuyển) và kết cấu hạ tầng giao thông nội đồng, hệ thống kênh mương tưới tiêu được đầu tư nâng cấp tạo điều kiện thuận lợi cho sản xuất, giảm công lao động, nâng cao hiệu quả sản xuất.

- Thời điểm xuống giống các trà lúa tập trung trước Tết Nguyên đán nên giảm áp lực về thời vụ gieo cấy.

- Lượng nước ở các hồ đập lớn trên địa bàn huyện đã tích đủ nước đáp ứng nhu cầu tưới phục vụ sản xuất các loại cây trồng vụ Xuân 2025.

3. Khó khăn.

- Thời điểm đầu vụ sản xuất nguy cơ chịu ảnh hưởng của rét đậm, rét hại của tiết Tiểu Hàn – Đại Hàn gây khó khăn trong chỉ đạo và triển khai sản xuất; giai đoạn lúa trổ bông khả năng chịu ảnh hưởng của gió mùa Đông Bắc cuối vụ gây mưa ẩm tạo điều kiện cho các đối tượng sâu bệnh phát sinh gây hại, đặc biệt là bệnh đạo ôn cổ bông.

- Dự báo giá giống, vật tư tư đầu vào phục vụ sản xuất tăng so với cùng kỳ.

- Các doanh nghiệp chủ yếu dừng lại ở khâu cung ứng vật tư đầu vào, sản lượng thu mua theo hình thức chuỗi liên kết còn hạn chế, chưa có doanh nghiệp đầu tư vào tất cả các khâu sản xuất.

- Tập quán gieo dày trên đơn vị diện tích, để giống lại sản xuất, bón phân không cân đối vẫn còn tồn tại.

II. Quan điểm:

Vụ Xuân là vụ sản xuất quan trọng nhất trong năm cần tập trung chỉ đạo quyết liệt và phát huy sức mạnh cả hệ thống chính trị, đẩy mạnh sản xuất toàn diện trên tất cả các đối tượng cây trồng, phấn đấu đạt vượt diện tích, năng suất,

sản lượng đề ra. Lấy giá trị thu nhập trên đơn vị diện tích canh tác và giá trị thu nhập trên hộ nông dân trong năm làm tư tưởng chỉ đạo.

III. Mục tiêu cụ thể.

1. Trồng trọt:

- Lúa: Diện tích 265 ha, năng suất 60,0 tạ/ha, sản lượng 1590,0 tấn.
- Diện tích rau các loại: 18 ha, năng suất 115 tạ/ha, sản lượng 207 tấn.
- Diện tích lạc: 4,0 ha, năng suất 30 tạ/ha, sản lượng 12 tấn.
- Diện tích Đậu 5,5 ha, năng suất 11 tạ/ha, sản lượng 6,1 tấn.
- Khoai lang: 3 ha, năng suất 85 tạ/ha, sản lượng 25,5 tấn.
- Ngô: Diện tích 2,8 ha, năng suất 28,5 ta/ha, sản lượng 8,0 tấn.

IV. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN.

1 Công tác tuyên truyền:

- Chỉ đạo đài truyền thanh xã các thôn chủ động trong công tác thông tin tuyên truyền phổ biến qua các phương tiện thông tin đại chúng, hội họp để chuyển tải quán triệt các nội dung Đề án sản xuất vụ Xuân 2025 đặc biệt là về cơ cấu giống, lịch thời vụ sản xuất, giải pháp sản xuất và các chính sách.

- Tập trung tuyên truyền vận động nhân dân để quy hoạch theo từng vùng phù hợp để sản xuất một đến hai giống lúa không để tình trạng một cánh đồng mà sản xuất nhiều giống lúa sẽ không thuận tiện trong chăm bón và thu hoạch.

- Tăng cường công tác thông tin tuyên truyền về các chính sách hỗ trợ của cấp trên trong lĩnh vực trồng trọt, chăn nuôi để người dân biết thực hiện.

2. Các giải pháp kỷ thuật.

2.1. Giống lúa:

2.1. Giống lúa: Sử dụng phẩm cấp giống xác nhận 1 trở lên; không cơ cấu 01 giống quá 35% diện tích gieo cấy. Định hướng cơ cấu nhóm giống lúa:

- Các giống đại trà sản xuất nhiều năm, ổn định về năng suất dùng để làm hàng hóa, chế biến: Nếp 98, Khang dân, Xuân mai 12.

- Nhóm giống có năng suất cao, chất lượng: VNR 20, BT09, Hana số 7, Bắc Thịnh, ADI 168, Hà Phát 3.

- Nhóm giống đặc thù: sản xuất tập trung liên kết với doanh nghiệp (*sản xuất đặt hàng với doanh nghiệp*): BQ, ST25, DT39.

2.2. Giống cây trồng cạn:

- Giống rau củ quả: rau cải, xà lách, bí xanh, cà chua, dưa chuột, mướp đắng, đậu đỗ, rau gia vị,... Nhóm rau củ quả trên đất cát ven biển cải củ trắng Nhật Bản, cải bẹ, cà rốt, bí đỏ,....

- Giống lạc: Sử dụng giống L14 chủ lực, các giống V79, L29 và giống địa phương như: Lạc cúc, lạc sen,…,

- Giống ngô: ngóm ngắn ngày lấy hạt làm thực phẩm: HN68, HN88, MX10; nhóm ngô sinh khối lấy thân lá: CP111, CP311, P4311, KK7328...

- Giống đậu: VN93-1, VN99-3…

- Giống khoai lang: Hoàng Long, KCL20-209, khoai lang nhật...

3. Lịch thời vụ:

3.1. Cây lúa:

Tuân thủ, chấp hành nghiêm chỉnh khung lịch thời vụ của huyện, bắt đầu gieo từ ngày 10/01/2024, kết thúc ngày 05/2/2024 (kết thúc trước tết Nguyên đán 2025). Trong cùng một trà lúa, giống có thời gian sinh trưởng dài hơn bố trí đầu khung lịch, giống có thời gian sinh trưởng ngắn hơn bố trí giữa và cuối khung lịch.

(Chi tiết có lịch thời vụ kèm theo)

3.2. Cây trồng cạn:

- Cây lạc: Tranh thủ đất đủ ẩm, trời ấm để xuống giống xung quanh tiết lập Xuân và phấn đấu gieo trỉa kết thúc trong tháng 2/2025.

- Cây ngô: Đối với ngô sinh khối bố trí linh hoạt thời vụ để tạo nguồn thức ăn xanh phục vụ chăn nuôi; ngô lấy hạt thời vụ gieo trỉa kết thúc trước 20/2/2025.

- Cây đậu: Trồng thuần hoặc trồng xen lạc, thời vụ sau 25/2 - kết thúc trước 10/3/2025.

- Rau các loại: Tranh thủ tối đa thời tiết thuận lợi để triển khai gieo trồng, khuyến khích trồng xen, luân canh, gối vụ để tăng hiệu quả sản xuất trên đơn vị diện tích.

4. Công tác bảo vệ thực vật:

Thực hiện tốt công tác điều tra, dự tính, dự báo sinh vật gây hại cây trồng để phát hiện sớm, hướng dẫn chỉ đạo phòng trừ kịp thời, trong đó tập trung chú trọng các đối tượng nguy hiểm như: bệnh đạo ôn, bệnh đốm nâu, rầy nâu, rầy lưng trắng, bệnh vàng lá cuối vụ .....

Thực hiện các biện pháp diệt chuột đồng loạt, tập trung ngay từ đầu vụ sản xuất để đảm bảo an toàn cho sản xuất lúa.

5. Chuyển đổi cơ cấu cây trồng, các mô hình phát triển sản xuất theo chuỗi giá trị gắn với các hình thức tổ chức sản xuất.

- Tập trung khảo sát xây dựng kế hoạch thực hiện chuyển đổi ruộng đất lần 3 tại thôn Tiến Thắng để được hấp thu cơ chế hỗ trợ các mô hình sản xuất lúa gắn với chính sách hỗ trợ đất trồng lúa của chính phủ.

- Vận động nhân dân sản xuất theo hướng một giống, một thời vụ, một quy trình canh tác tạo sản phẩm hàng hóa đồng nhất, số lượng lớn trên cánh

đồng triển khai phá bờ thửa nhỏ, ưu tiên hỗ trợ giống lúa từ các chính sách như phát triển đất trồng lúa và các chính sách khác.

6. Giải pháp thủy lợi trong vụ Xuân 2025.

Tổ chức nạo vét kênh mương, khơi thông các hệ thống kênh tưới, tiêu để đảm bảo kịp thời phục vụ cho cho sản xuất vụ Xuân 2025, hoàn thành trước tháng 1/2025.

7. Công tác quản lý nhà nước về giống, vât tư nông nghiệp.

- Thành lập các Tổ kiểm tra việc chấp hành pháp luật của các cơ sở kinh doanh giống cây trồng, thuốc bảo vệ thực vật, vật tư, phân bón,... kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm các cơ sở vi phạm theo quy định hiện hành, cụ thể:

+ Về giống cây trồng: Chỉ sử dụng các giống có trong cơ cấu sản xuất vụ Xuân 2025 của Ủy ban nhân dân Tỉnh và huyện. Các giống được cung ứng từ các đơn vị sản xuất đưa về địa phương thực hiện hỗ trợ theo chính sách đất trồng lúa, sản xuất liên kết....

+ Nghiêm cấm các đơn vị, cá nhân đang thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước trên địa bàn tổ chức tuyên truyền, hướng dẫn, buôn bán các giống ngoài cơ cấu.

+ Về phân bón: Các thôn xóm phối hợp các ban ngành cấp xã để tăng công tác quản lý chất lượng các loại phân bón.

+ Về thuốc BTVT: Tập trung kiểm tra việc lưu hành, buôn bán các loại thuốc bảo vệ thực vật cấm, thuốc hết hạn sử dụng.

- Theo dõi kiểm soát chặt chẽ nguồn gốc xuất xứ, bao bì nhãn mác, hồ sơ chất lượng, danh mục sản phẩm các loại hàng hóa vật tư nông nghiệp kinh doanh trên địa bàn.

8. Chính sách:

- Thực hiện chính sách đất trồng lúa theo: Nghị định số 112/2024/NĐ-CP ngày 11/9/2024của Chính phủ về quy định chi tiết đất trồng lúa. Trong đó quan tâm công tác kiểm tra, đánh giá bổ cứu kịp thời để nâng cao tỷ lệ giải ngân và phát huy hiệu quả nguồn vốn bảo vệ phát triển đất trồng lúa, đặc biệt là phần kinh phí hỗ trợ áp dụng các tiến bộ kỹ thuật mới vào sản xuất.

- Tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả các chính sách của tỉnh ban hành về khuyến khích phát triển nông nghiệp, nông thôn như: Nghị quyết số 51/2021/NQ-HĐND ngày 16/12/2021, số 125/2024/NQ-HĐND ngày 18/7/2024 của HĐND tỉnh…

- Các thôn căn cứ điều kiện sản xuất cụ thể để tập trung đăng ký xây dựng các mô hình sản xuất.

V. Tổ chức thực hiện.

1. UBND xã căn cứ vào đề án sản xuất vụ xuân 2025 của huyện xây dựng Đề án sản xuất phù hợp và sát với tình hình thực tế để triển khai thực hiện. Thành lập ban chỉ đạo phân công cán bộ phụ trách để chỉ đạo sản xuất. Tổ chức hội nghị triển khai đề án đến tận thôn xóm để thực hiện. Thường xuyên theo dõi bổ cứu kịp thời, nắm bắt tình hình tham mưu cho Đảng ủy, chính quyền có giải pháp chỉ đạo. Bố trí nguồn ngân sách hỗ trợ phát triển sản xuất.

2. Chỉ đạo quyết liệt , nghiêm túc về thời vụ, không để nhân dân trước lịch thời vụ. Chỉ đạo các tổ dùng nước các thôn phối hợp với các cụm, trạm thủy nông để đảm bảo đủ nước cho toàn bộ diện tích gieo cấy, suốt quá trình sinh trưởng, phát triển của cây trồng.

3. Ban khuyến nông, ban thú y, ban tài chính chủ động phối hợp với các phòng ban liên quan cấp huyện và các ban nghành cấp xã để tổ chức, thực hiện các nội dung của đề án.

4. Mặt trận tổ quốc, các tổ chức chính trị xã hội làm tốt công tác tuyên truyền các nội dung của đề án, vận động các hội viên, đoàn viên cùng toàn thể hân dân triển khai sản xuất đạt kế hoạch có hiệu quả.

5. Đài truyền thanh xã tăng thời lượng và chọn thời điểm phù hợp phát sóng để tuyên truyền, phổ biến đề án, các mô hình điển hình trong sản xuất, thông tin thị trường, diễn biến thời tiết, dịch bệnh, đến tận nhân dân.

6. Các thôn xóm trên địa bàn căn cứ vào đề án và tình hình thực tế của từng thôn xây dựng kế hoạch họp nhân dân để tập trung chỉ đạo thực hiện theo các nội dung của Đề án và vận động nhân dân sản xuất vụ Xuân 2025 đạt kết quả tốt nhất./.

Nơi nhận:
- Phòng nông nghiệp huyện;
- Thường trực Đảng ủy;
- Thường trực HĐND-UBND;
- Đài truyền thanh xã;
- Các đ/c chỉ đạo các thôn xóm;
- Các thôn xóm;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Nguyễn Văn Hùng